

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 184/2023/HS-ST

Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắng, bà Phạm Thị Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu T tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Hồng Hà Kiều O, sinh năm 1974 tại Thái Bình.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; Trú tại số 52 N, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Minh Đ và bà Vũ Thị L (đều đã chết); có chồng là anh Nguyễn Văn S (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2008); tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 143/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 04 năm 03 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2021, nộp án phí ngày 07/8/2018; bị tạm giữ từ ngày 02/8/2023 chuyển tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt tại phiên tòa).

2. Tăng Văn V, sinh năm 1996 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại thôn Đ1, xã G, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn V1 và bà Tăng Thị T3; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 63/2020/HSST

ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2021, nộp án phí ngày 18/9/2020; bị tạm giữ từ ngày 02/8/2023 chuyển tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh Lê Minh T, anh Lê Bá M (Đều vắng mặt tại phiên tòa).

*** Thành phần tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký TAND thành phố Hải Dương;
- Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên VKSND thành phố Hải Dương.
- Ông Nguyễn Văn Sơn - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/8/2023, Tăng Văn V đến khu vực trước cửa cây xăng Đại An thuộc khu dân cư Nhật Tân, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Tại đây V gặp đối tượng tự khai tên Vũ Văn H sinh năm 1989 trú tại thôn Nghĩa Phú, xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. H hỏi mua của V 1.000.000đ ma túy tổng hợp, V đồng ý rồi nhận tiền từ H và đến nhà Đinh Hồng Hà Kiều O ở số 52 N, phường P, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mua 01 túi ma túy với số tiền 400.000đ sau đó quay lại gặp H. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi V đang giao ma túy cho H tại khu vực trước cửa cây xăng Đại An thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với công an phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong tay phải H đang cầm 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, H khai nhận đó là ma túy tổng hợp vừa mua của V; thu giữ trong túi quần bên trái V đang mặc có số tiền 600.000đ, V khai nhận đó là số tiền V bán ma túy cho H. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Lê Minh T và anh Lê Bá M. Sau khi bắt quả tang, V khai số ma túy trên do V mua được của Đinh Hồng Hà Kiều O với số tiền 400.000đ. O đã đến Công an phường P, thành phố Hải Dương đầu thú, giao nộp 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, O khai nhận đó là ma túy tổng hợp cất giấu để bán và số tiền 400.000đ là tiền bán ma túy cho V.

Tại Kết luận giám định số 375/KL-KTHS ngày 04/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Vũ Văn H, gửi đến giám định khối lượng là 0,063 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, ghi thu của Đinh Hồng Hà Kiều O, gửi đến giám định khối lượng là 0,435 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Trả 0,035 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1.

- Trả 0,364 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Tại Kết luận giám định số 225/KL-KTHS ngày 20/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 05 (Năm) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng, số seri lần lượt là QN 21623954, AL 18838811, ML 19735896, BJ 21846468, SC 16966997 (ký hiệu A1 → A5) gửi giám định. Hoàn lại toàn bộ đối tượng giám định.

Về vật chứng gồm: Đối với 0,035 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 0,364 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 375/KL-KTHS; số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) niêm phong trong phong bì số 225/KL-KTHS do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương quản lý chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 181/CT-VKSTPHD ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Đinh Hồng Hà Kiều O, Tăng Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi mua, cất giấu ma túy để bán kiếm lời. Đồng thời, nhất trí với các kết luận giám định, thể hiện thái độ ăn năn hối cải và công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Đinh Hồng Hà Kiều O, Tăng Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 BLHS đối với Đinh Hồng Hà Kiều O.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS đối với Tăng Văn V.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Hà Kiều O từ 30 (ba mươi) tháng đến 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/8/2023.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn V từ 25 (hai mươi lăm) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/8/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 0,035 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 0,364 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 (đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 375/KL-KTHS); Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 05 tờ tiền polyme do ngân hàng Nhà nước sản xuất mệnh giá 200.000đ đựng trong 01 phong bì niêm phong số 225/KL-KTHS. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của các bị cáo:* Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 02/8/2023 tại số 52 N, phường P, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Đinh Hồng Hà Kiều O bán trái phép 0,063g ma túy loại Methamphetamine cho Tăng Văn V với số tiền 400.000đ. Sau đó, V bán số ma túy trên cho đối tượng tự khai tên Vũ Văn H tại khu vực cây xăng Đại An thuộc khu dân cư Nhật Tân, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương với số tiền 1.000.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật

chứng. Đinh Hồng Hà Kiều O còn cất giấu trái phép 0,435g ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời và tự giác giao nộp cho Cơ quan công an.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội. Các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo O bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 143/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu vừa được xóa án tích đã phạm tội mới. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo O đã tự nguyện trình diện, khai báo, giao nộp số ma túy cất giấu với cơ quan chức năng là trường hợp đầu thú do đó cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng:*

Tịch thu và tiêu hủy 0,035 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 0,364 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu

T2 (đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 375/KL-KTHS) là các vật cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 05 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ do các bị cáo phạm tội mà có.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Đối với đối tượng tự khai tên Vũ Văn H, sinh năm 1989, trú tại thôn Nghĩa Phú, xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; kết quả điều tra xác định không có người có tên tuổi, địa chỉ như trên nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Lê Bá M sinh năm 1993 trú tại thôn Lương Xá, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương được Tăng Văn V nhờ chở đi nhưng không biết việc V đi mua bán trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra Đinh Hồng Hà Kiều O khai nhận mua ma túy tại khu vực đường tàu ở huyện An Dương, thành phố Hải Phòng của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự áp dụng với Đinh Hồng Hà Kiều O.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự áp dụng với Tăng Văn V.

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đinh Hồng Hà Kiều O, Tăng Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Hà Kiều O 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/8/2023.

- Xử phạt bị cáo Tăng Văn V 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/8/2023.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 0,035 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T1.

- Tịch thu và tiêu hủy 0,364 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T2.

(Đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 375/KL-KTHS).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 05 tờ tiền polyme do ngân hàng Nhà nước sản xuất mệnh giá 200.000đ đựng trong 01 phong bì niêm phong số 225/KL-KTHS.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 15/9/2023).

4. Về án phí: Các bị cáo Đinh Hồng Hà Kiều O, Tăng Văn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Linh

